

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA KSCL GIỮA HỌC KÌ I
MÔN TOÁN 6

Cấp độ Chủ đề	Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng				Cộng
					Cấp độ thấp		Cấp độ cao		
	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TN	TL	TN	TL	
1. Khái niệm về tập hợp, phân tử <i>(5 tiết)</i>			Vận dụng các cách viết một tập hợp						
<i>Số câu</i> <i>Số điểm</i>			<i>1</i> <i>0,5</i>	<i>1</i> <i>2</i>					<i>2</i> <i>2,5 = 25%</i>
2. Tập hợp N các số tự nhiên <i>(10 tiết)</i>	Biết dùng lũy thừa viết gọn một tích có nhiều thừa số bằng nhau				Thực hiện đúng thứ tự các phép tính				
<i>Số câu</i> <i>Số điểm</i>	<i>1</i> <i>0,5</i>					<i>1</i> <i>3</i>			<i>2</i> <i>3,5 = 35%</i>
3. Điểm. Đường thẳng. <i>(2 tiết)</i>	Biết cách diễn đạt các quan hệ: điểm thuộc hoặc không thuộc đường thẳng.								
<i>Số câu</i> <i>Số điểm</i>	<i>1</i> <i>0,5</i>								<i>1</i> <i>0,5 = 5%</i>
4. Ba điểm thẳng hàng. Đường thẳng đi qua hai điểm <i>(3 tiết)</i>	Biết khái niệm điểm nằm giữa hai điểm.								
<i>Số câu</i> <i>Số điểm</i>	<i>1</i> <i>0,5</i>								<i>1</i> <i>0,5 = 5%</i>
5. Tia. Đoạn thẳng <i>(3 tiết)</i>			Nhận biết hai tia đối nhau		Vận dụng khái niệm				
<i>Số câu</i> <i>Số điểm</i>				<i>1 (8a)</i> <i>1</i>		<i>1 (8b)</i> <i>2</i>			<i>2</i> <i>3 = 30%</i>
<i>Tổng số câu</i> <i>Tổng số điểm</i> <i>Tỉ lệ</i>	<i>3</i> <i>1,5</i> <i>15%</i>		<i>3</i> <i>3,5</i> <i>35%</i>		<i>2</i> <i>5</i> <i>50%</i>				<i>8</i> <i>10</i> <i>100%</i>

Họ và tên:

Lớp:

ĐỀ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG GIỮA HỌC I
NĂM HỌC 2015 - 2016

Môn: Toán 6

Thời gian: 60 phút (Không kể thời gian giao đề)

I. TRẮC NGHIỆM (2 điểm)

*** Khoanh tròn vào một chữ cái in hoa trước câu trả lời đúng**

Câu 1: Tập hợp A các số tự nhiên lớn hơn 2 và không vượt quá 7 là.

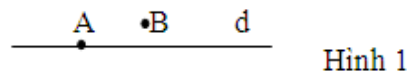
- A. $\{2; 3; 4; 5; 6; 7\}$ B. $\{3; 4; 5; 6\}$ C. $\{2; 3; 4; 5; 6\}$ D. $\{3; 4; 5; 6; 7\}$

Câu 2: Kết quả phép tính $5^5 \cdot 5^9$ bằng:

- A. 5^{45} B. 5^{14} C. 25^{14} D. 10^{14}

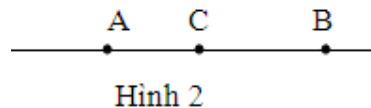
Câu 3: Cho hình vẽ (hình 1). Chọn câu đúng:

- A. $A \notin d$ và $B \in d$ B. $A \in d$ và $B \in d$
C. $A \notin d$ và $B \notin d$ D. $A \in d$ và $B \notin d$



Câu 4: Cho hình vẽ (hình 2). Em hãy khoanh tròn vào câu đúng:

- A. A nằm giữa B và C
B. B nằm giữa A và C
C. C nằm giữa A và B
D. Không có điểm nào nằm giữa



II. TỰ LUẬN (8 điểm)

Câu 5: (2 đ) Viết tập hợp B các số tự nhiên không vượt quá 5. Bằng 2 cách ?

.....
.....

Câu 6: (3 đ) Thực hiện phép tính:

- a) $7^2 - 36 : 3^2$
b) $200 : [119 - (25 - 2.3)]$

.....
.....
.....
.....

Câu 7: (1 đ) Tìm x, biết: $23 + 3x = 125$

.....
.....
.....

Câu 8: (3 đ) Vẽ đường thẳng xy. Lấy điểm O nằm trên đường thẳng xy. Lấy điểm M thuộc tia Oy. Lấy điểm N thuộc tia Ox.

- a) Viết tên hai tia đối nhau chung gốc O.
b) Trong ba điểm M, O, N thì điểm nào nằm giữa hai điểm còn lại ?

.....
.....
.....
.....

.....

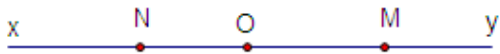
.....

ĐÁP ÁN KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG GIỮA HỌC KÌ I
MÔN TOÁN 6
NĂM HỌC 2012 – 2013

I/ TRẮC NGHIỆM (2 điểm): Mỗi ý đúng được 0,5 điểm

Câu	1	2	3	4
Đáp án	B	B	C	D

II/ TỰ LUẬN (8 điểm):

Câu	ĐÁP ÁN	ĐIỂM
5	C1 : B={0; 1; 2; 3; 4; 5 } C2: B={ x ∈ N / x ≤ 5}	1 1
6	a) $7^2 - 36 : 3^2 = 49 - 36 : 9$ $= 49 - 4$ $= 45$ b) $200 : [119 - (25 - 2 \cdot 3)] = 200 : [119 - (25 - 6)]$ $= 200 : [119 - 19]$ $= 200 : 100$ $= 2$	0,5 0,5 0,5 0,5 0,5 0,5
7	$23 + 3x = 125$ $3x = 125 - 23$ $3x = 102$ $x = 102 : 3$ $x = 34$	0,5 0,5
8	 a) Hai tia ON và OM là đối nhau. Hai tia Ox và Oy là đối nhau. b) Điểm O nằm giữa hai điểm M và N	0,5 0,5 0,5 0,5